

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HSST

Ngày 17 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ M

Ông Nguyễn Đức Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Q - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích H - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 108/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Tiến M**, sinh ngày 26/6/1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 2, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Hữu Th và bà Nguyễn Thị V; Có vợ là Lò Thị L (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2010.

- Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 150/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt Vũ Tiến M 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (M phạm tội ngày 13/3/2019. Giá trị tài sản là 5.200.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2020. Đã nộp tiền án phí.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh P xử phạt Vũ Tiến M 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (M phạm tội vào tháng 12/2020. Tổng giá trị tài sản là 10.000.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2023. Đã nộp tiền án phí.

- Tiền sự: không

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2010/HSST ngày 16/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đ xử phạt Vũ Tiến M 06 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do

người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2011. Đã nộp tiền án phí.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2012/HSST ngày 28/5/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt Vũ Tiến M 36 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2014. Đã nộp tiền án phí.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 268/2021/HSST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử phạt Vũ Tiến M 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (M phạm tội vào ngày 26/7/2021. Tổng giá trị tài sản là 1.395.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2022. Đã nộp tiền án phí. Bản án này tính đến nay đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/4/2024. Đến ngày 05/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, tỉnh P ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh tạm giam đối với Vũ Tiến M. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 29/4/2024, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh P thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật, người này tự khai họ và tên Vũ Tiến M, sinh năm 1984, HKTT: Khu 2, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh P. Quá trình kiểm tra, M tự giác lấy gói ma túy cất giấu ở túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp cho cơ quan công an 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có chữ in và dòng kẻ, mặt trong màu trắng, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine, mục đích để M sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M, thu giữ gói ma túy như trên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, số imei: 359190073464915, kèm sim trong máy số: 0866966587 và tiền Việt Nam: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Tại Cơ quan điều tra, M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Vũ Tiến M, kết quả dương tính với chất ma túy, kết luận M có sử dụng ma túy. Cùng ngày, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 29/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng thu giữ của Vũ Tiến M. Tại bản Kết luận giám định số: 608/KL-KTHS ngày 04/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

" Chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, được gói bên ngoài lần lượt bằng gói giấy một mặt màu trắng, có chữ

in và dòng kẻ, một mặt màu trắng và gói nilon màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,289 gam; loại Heroine (Heroin).

* *Heroin (hay Heroine, Diacetylmorphine): số thứ tự 9, danh mục IA, nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*".

Hoàn trả lại 0,216 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, đã được niêm phong.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Vũ Tiến M khai nhận: Do bản thân M có nhu cầu sử dụng ma túy Heroin nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/4/2024 Vũ Tiến M một mình đi đến khu vực huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy, tại đây M gặp Nguyễn Long Phi, sinh năm 1985, HKTT: Thôn Khoan, xã Phương Khoan, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, hỏi và mua được của Phi 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng có chữ in và dòng kẻ, mặt trong màu trắng, bên trong có 01 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau đó Phi đi đâu, làm gì M không biết còn M cầm gói ma túy vừa mua được đút vào túi quần bên phải phía trước và đi về đến khu vực bến đò thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh P thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Vũ Tiến M còn khai nhận: Ngày 28/4/2024 M một mình đi đến khu vực huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, M hỏi mua của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), M cầm gói ma túy vừa mua được đến khu vực vắng người sử dụng hết cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Vũ Tiến M, ngày 01/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã xác minh và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Long Phi. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài sản gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã triệu tập Nguyễn Long Phi đến để làm việc. Quá trình đối chất, Nguyễn Long Phi không thừa nhận việc bán ma túy cho Vũ Tiến M vào ngày 29/4/2024. Ngoài lời khai của Vũ Tiến M không có căn cứ gì khác. Do đó Cơ quan điều tra không có đủ chứng cứ để xử lý đối với Phi. Đồng thời Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Phi, kết quả Phi không sử dụng ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Tiến M ngày 28/4/2024; ngày 03/6/2024 Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân, bị cáo không có tài sản gì.

Tại Cáo trạng số: 97/CT-VKS-VT ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Vũ Tiến M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến M từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù đến 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/4/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã cũ, số imei: 359190073464915 và số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,216 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong bì niêm phong số: 608/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại số: 0866966587.

- Các vấn đề khác:

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M ngày 28/4/2024 và ngày 03/6/2024, Cơ quan Công an thành phố V, tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” là phù hợp.

+ Đối với Nguyễn Long Phi, quá trình điều tra Nguyễn Long Phi không thừa nhận việc bán ma túy cho Vũ Tiến M vào ngày 29/4/2024. Ngoài lời khai của Vũ Tiến M không có căn cứ gì khác. Do đó Cơ quan điều tra không có đủ chứng cứ để xử lý đối với Nguyễn Long Phi là phù hợp.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Tiến M phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tiến M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 29/4/2024 tại khu vực thuộc khu 3, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh P, Vũ

Tiến M có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,289 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh P bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Lần phạm tội này, bản thân M có 02 tiền án là năm 2019 đã bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và năm 2022 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh P xét xử 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích đến nay lại phạm tội mới do lỗi cố ý, cho nên lần phạm tội này của M là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Vũ Tiến M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o) Tái phạm nguy hiểm”.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là “tái phạm nguy hiểm”. Ngoài ra, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu do đã 03 lần bị Tòa án xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản”; “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình và sửa chữa, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định ngoài tài sản bị cơ quan công an thu giữ là 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã cũ, số imei:

359190073464915 và số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) thì bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, do các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,216 gam chất bột cực màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong bì niêm phong số: 608/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số: 0866966587 do không còn giá trị sử dụng.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M ngày 28/4/2024 và ngày 03/6/2024, Cơ quan Công an thành phố V, tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Long Phi, quá trình điều tra Nguyễn Long Phi không thừa nhận việc bán ma túy cho Vũ Tiến M vào ngày 29/4/2024. Ngoài lời khai của Vũ Tiến M không có căn cứ gì khác, do đó Cơ quan điều tra không có đủ chứng cứ để xử lý đối với Nguyễn Long Phi là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Tiến M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29/4/2024.

4. Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã cũ số IMEI: 359190073464915. (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P*).

- Số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). (*Theo Biên lai thu tiền số 0004767 ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P*).

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,216 gam chất bột cực màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong bì niêm phong số: 608/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại số: 0866966587. (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P*).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Tiến M phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- UBND xã H, TP. V, T. P;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

